

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2019/HS-PT
Ngày 19 - 9 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Thẩm phán: ông Phạm Hồng Quân

 ông Vũ Dũng

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Trần Ngọc H, do có kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2019/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc H** sinh ngày 10 tháng 6 năm 1996 tại huyện Y, tỉnh Y; nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Y; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; họ và tên bố: không có; Họ và tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1969; vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 27-01-2019, tạm giam ngày 30-01-2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Quốc A (tên gọi khác: Nguyễn Văn X) và Bùi Xuân Đ không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 27-01-2019, tại khu vực thôn Trung Sơn, xã Mông Sơn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Công an huyện Yên Bình đã bắt quả tang Bùi Xuân Đ điều khiển xe mô tô chở Trần Ngọc H đang ôm một hộp giấy bìa cát

tông bên trong có 100 hộp giấy dạng hình hộp chữ nhật, 03 khối hình trụ, 02 vật hình dạng bóng đèn tròn. Thu giữ trên giá để hàng phía trước xe mô tô một bao tải màu trắng bên trong có 40 hộp giấy và 02 khối hình trụ. Bùi Xuân Đ và Trần Ngọc H khai nhận số đồ vật trên đều là pháo nổ mua lại của Nguyễn Quốc A.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Trần Ngọc H, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 hình hộp chữ nhật, gói giấy màu đỏ kích thước 2,2m x 05cm x 05 cm; 05 khối hình trụ tròn; 28 hộp hình chữ nhật với nhiều kích thước khác nhau; 01 ống hình trụ tròn bên trong ống chứa chất rắn màu nâu và 01 hộp hình chữ nhật gói bằng giấy màu đỏ in chữ nước ngoài.

Quá trình điều tra đã xác định: Khoảng 20 giờ ngày 26-01-2019 Bùi Xuân Đ gọi điện cho Trần Ngọc H hỏi mua pháo nổ mục đích về để đốt dịp Tết Nguyên đán, do chưa có pháo để bán cho Đ nên H hẹn Đ khi nào có sẽ gọi cho Đ sau. Sau đó, H đã liên hệ với Nguyễn Quốc A để đặt mua pháo, A đồng ý. Khoảng 03 giờ ngày 27-01-2019, A đã đi đến chợ giáp biên giới Trung Quốc thuộc khu vực xã Cán Cầu, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai mua của một người phụ nữ tên Dung (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được số lượng pháo gồm có: 161 bánh pháo tép; 11 cuộn pháo hình trụ; 02 quả pháo trứng; 02 hộp pháo giàn loại 25 ống; 02 hộp pháo giàn loại 36 ống; 05 hộp pháo giàn loại 49 ống. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Nguyễn Quốc A đóng gói số pháo mua được, đi xe khách mang về Yên Bái và bán toàn bộ số pháo trên cho Trần Ngọc H với giá thỏa thuận như sau: Đôi với pháo tép giá là 40.000 đồng/bánh; pháo cuộn giá là 300.000 đồng/cuộn; pháo trứng giá là 30.000 đồng/quả; pháo giàn loại 25 ống giá là 600.000 đồng/hộp; pháo giàn loại 36 ống giá là 700.000 đồng/hộp; pháo giàn loại 49 ống giá là 800.000 đồng/hộp.

Đến tối ngày 27-01-2019, Trần Ngọc H đã bán lại cho Bùi Xuân Đ 40 bánh pháo tép loại 200 quả và 02 cuộn pháo hình tròn với giá tiền là 3.300.000 đồng. Bùi Xuân Đ sau khi mua được số pháo trên thì cho lên giá để hàng phía trước xe mô tô. Trần Ngọc H xin đi nhờ xe của Đ và ôm theo một thùng cát tông bên trong có chứa pháo nổ, với mục đích bán cho một người đàn ông tên Hùng (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), đi được khoảng 100 mét thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 579/C09-P2 ngày 28-01-2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Mẫu vật thu giữ khi bắt quả tang Bùi Xuân Đ có tổng khối lượng là 7,6kg đều là pháo và có đầy đủ đặc tính là pháo nổ.

- Mẫu vật thu giữ khi bắt quả tang Trần Ngọc H có tổng khối lượng là 19,9 kg là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

- Mẫu vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trần Ngọc H có tổng khối lượng là 27kg đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2019/HS-ST ngày 27-6-2019, Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Buôn bán hàng

cấm”.

2. *Về hình phạt:* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27-01-2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quốc A(tên gọi khác: Nguyễn Văn X), Bùi Xuân Đ, quyết định về việc xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08-7-2019 bị cáo Trần Ngọc H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 10-7-2019, bị cáo Nguyễn Quốc A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 18-7-2019, bị cáo Nguyễn Quốc A có đơn xin rút đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án cấp sơ thẩm kết án. Bị cáo đề nghị xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, trong thời gian tạm giam đã chấp hành nghiêm chỉnh nội quy của Trại tạm giam, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm về việc xem xét phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, cũng đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có cơ sở giảm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H đúng hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm.

[2] Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Trần Ngọc H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Ngày 27-01-2019, bị cáo Trần Ngọc H đã thực hiện hành vi đã bán cho Bùi Xuân Đ 7,6kg pháo nổ; vận chuyển 19,9kg pháo nổ mang đi bán nhưng chưa kịp bán và cất giữ trong nhà 27kg pháo nổ nhằm bán trái phép; tổng khối lượng pháo nổ bị cáo phải chịu trách nhiệm là 54,5kg. Do hành vi nêu trên, Bản án sơ thẩm đã kết

án bị cáo Trần Ngọc H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Ngọc H đã xâm phạm vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, cần thiết phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; đã xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, mức án 06 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Ngọc H là thỏa đáng, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hòa không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[5] Đối với việc bị cáo Nguyễn Quốc A có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo được coi như không kháng cáo, nên Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo A. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Ngọc H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2019/HS-ST ngày 27-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 27-01-2019.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

ng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GĐKT I TAND tối cao;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Tòa án ND huyện Yên Bình ;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Bình;
- Bị cáo (Trại TG);
- UBND xã M, huyện Y, tỉnh Y;
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Trung Dũng

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT D);
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện Yên Bình;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái kèm bản án sơ thẩm;
- Các bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Lưu: HS, Tập án, HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Dũng